

Số: 4618 /BGDDĐT-GDMN

V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
giáo dục mầm non năm học 2015 - 2016

Hà Nội, ngày 08 tháng 9 năm 2015

Kính gửi: Sở giáo dục và đào tạo các tỉnh, thành phố

Căn cứ Chỉ thị số 3131/CT-BGDĐT ngày 25 tháng 8 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về nhiệm vụ trọng tâm của giáo dục mầm non (GDMN), giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và giáo dục chuyên nghiệp năm học 2015 - 2016; Quyết định số 2797/QĐ-BGDĐT ngày 03/8/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2015 - 2016 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên, Bộ GDĐT hướng dẫn các sở GDĐT thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2015 - 2016 như sau:

I. NHIỆM VỤ CHUNG

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch hành động của ngành Giáo dục, Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban chấp hành trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo và các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Chính phủ và của Bộ.

Phát triển mạng lưới trường lớp, đẩy mạnh thực hiện các giải pháp giải quyết vấn đề trường, lớp mầm non ở các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu đông dân cư. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục mầm non, tăng cường các điều kiện để đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm. Hỗ trợ thực hiện chương trình giáo dục mầm non ở các vùng khó khăn, tăng cường tiếng Việt cho trẻ vùng dân tộc thiểu số, quan tâm giáo dục trẻ khuyết tật học hòa nhập. Tập trung ưu tiên nguồn lực, hoàn thành mục tiêu phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý theo hướng phân cấp, hiệu quả; tăng cường các biện pháp quản lý và hỗ trợ các cơ sở GDMN ngoài công lập. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục mầm non. Tăng cường cơ sở vật chất trường lớp, đẩy mạnh xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và các phong trào thi đua

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 03/CT-TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; đưa các nội dung của cuộc vận động "Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo" và phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực" thành các hoạt động thường xuyên trong các cơ sở GDMN. Thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; tạo cơ hội, động viên, khuyến khích giáo viên, cán bộ

quản lý giáo dục học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo.

Đẩy mạnh các giải pháp xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp; có đủ nhà vệ sinh, bảo đảm sạch sẽ cho trẻ và giáo viên. Đưa các nội dung giáo dục văn hoá truyền thống lồng ghép vào các hoạt động giáo dục. Tổ chức các trò chơi dân gian, hát dân ca, nghe hát Quốc ca, các hoạt động ngoại khoá phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường và địa phương.

2. Phát triển mạng lưới trường, lớp; tăng tỷ lệ huy động trẻ

Các địa phương tiếp tục quy hoạch phát triển trường lớp, giành quỹ đất cho giáo dục mầm non, đảm bảo mỗi xã, phường có ít nhất một trường mầm non. Xây dựng kế hoạch triển khai Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 22/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện các giải pháp giải quyết vấn đề trường, lớp mầm non ở các khu công nghiệp, khu chế xuất. Tích cực tham mưu ban hành các chính sách đặc thù của địa phương để phát triển mạng lưới trường lớp, đặc biệt là ở các khu đông dân cư, khu công nghiệp; khuyến khích phát triển GDMN theo hướng xã hội hoá, đáp ứng nhu cầu tối trường của trẻ, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non.

Tăng tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ và trẻ mẫu giáo 3 - 4 tuổi, duy trì tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo 5 tuổi theo quy định của tiêu chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi (PCGDMNTNT). Phấn đấu tỷ lệ huy động trẻ bình quân toàn quốc: trẻ nhà trẻ đạt 26%; trẻ mẫu giáo đạt 89%.

3. Đẩy mạnh phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi

Tập trung ưu tiên nguồn lực để đảm bảo thực hiện PCGDMNTNT theo kế hoạch đã đề ra. Củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập; thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, công nhận lại đối với các đơn vị đã đạt chuẩn. Đối với các đơn vị chưa được công nhận đạt chuẩn, cần chủ động tham mưu với các cấp lãnh đạo chính quyền địa phương rà soát tình hình thực hiện các điều kiện, tiêu chuẩn phổ cập, tập trung mọi nguồn lực với giải pháp tích cực để phấn đấu đạt chuẩn PCGDMNTNT trong năm học 2015 - 2016. Triển khai phần mềm phổ cập về quản lý dữ liệu. Chỉ đạo tổ chức tổng kết, đánh giá công tác PCGDMNTNT theo Quyết định số 239/QĐ-TTg ngày 09/02/2010 của Thủ tướng Chính phủ.

4. Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ

a) Công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ

Tiếp tục chỉ đạo, thực hiện nghiêm túc các quy định tại Thông tư số 13/2010/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường các biện pháp đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ trong các cơ sở GDMN. Chú trọng công tác xây dựng trường học an toàn toàn diện, đặc biệt là những nơi thường xuyên xảy ra thiên tai, lũ lụt, hạn hán.

Chỉ đạo các cơ sở GDMN quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn ở những nơi tổ chức cho trẻ ăn bán trú; sử dụng phần mềm tính khẩu phần ăn cho trẻ theo quy định, phù hợp với thực tiễn. Tăng cường công tác xã hội hóa, huy động các nguồn lực để tăng tỷ lệ trẻ được ăn bán trú tại trường, nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ. Tiếp tục nhân rộng mô hình phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ. Thực hiện tốt các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm trong các cơ sở GDMN.

Phối hợp với ngành Y tế triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho trẻ em trong các cơ sở GDMN. Thực hiện nghiêm túc Thông tư liên tịch số 22/2013/TTLT-BGDĐT-BYT ngày 18/6/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế quy định đánh giá công tác y tế tại các cơ sở GDMN. Đảm bảo 100% trẻ đến trường được khám sức khỏe định kỳ và theo dõi sự phát triển bằng biểu đồ tăng trưởng, phấn đấu tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và suy dinh dưỡng thể thấp còi đều dưới 10% và giảm so với đầu năm học.

b) Đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục mầm non

Tăng cường các điều kiện để nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN. Phấn đấu hầu hết các nhóm, lớp thực hiện chương trình GDMN đều tổ chức học 2 buổi/ngày.

Tiếp tục tổ chức có hiệu quả việc thực hiện đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ. Tổ chức môi trường giáo dục, tạo cơ hội cho trẻ chủ động tham gia các hoạt động vui chơi, khám phá, trải nghiệm theo phương châm “học bằng chơi, chơi mà học” phù hợp với độ tuổi; áp dụng đa dạng các hình thức và phương pháp chăm sóc giáo dục trẻ vào việc tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục “lấy trẻ làm trung tâm” phù hợp với điều kiện thực tế của trường, lớp và khả năng của trẻ; đẩy mạnh tích hợp, chú trọng giáo dục đạo đức, hình thành và phát triển kỹ năng sống, hiểu biết xã hội phù hợp với độ tuổi của trẻ. Tổ chức triển lãm tranh của trẻ tại cơ sở giáo dục mầm non. Xây dựng thí điểm các trung tâm chăm sóc trẻ dựa vào cộng đồng, thực hiện thí điểm tư vấn, bồi dưỡng kiến thức và phương pháp chăm sóc giáo dục trẻ tại gia đình, cộng đồng ở 04 tỉnh: Lào Cai, Bắc Ninh, Đà Nẵng và Đắk Lắk.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chuyên đề “Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong trường mầm non”, bổ sung các tài liệu, học liệu, đồ dùng đồ chơi phục vụ chuyên đề bằng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính hợp pháp khác đặc biệt là bằng đồ chơi tự tạo; nhân rộng một số cơ sở giáo dục mầm non thực hiện mô hình điểm. Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện chuyên đề.

Tiếp tục thí điểm cho trẻ làm quen với ngoại ngữ ở những cơ sở GDMN có điều kiện; thực hiện tốt giám sát, quản lý việc tổ chức cho trẻ làm quen với ngoại ngữ, đảm bảo nội dung, phương pháp, hình thức phù hợp với trẻ mầm non. Các địa phương thí điểm tổ chức sơ kết, đánh giá tình hình sau 2 năm triển khai thực hiện.

Tiếp tục thực hiện Bộ chuẩn phát triển trẻ em năm tuổi theo đúng quy định tại Thông tư số 23/2010/TT-BGDĐT ngày 22/7/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; tăng cường bồi dưỡng, tập huấn hướng dẫn giáo viên sử dụng Bộ chuẩn và nhân rộng điển hình trong việc sử dụng Bộ chuẩn hỗ trợ thực hiện Chương trình GDMN

nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục, chuẩn bị tâm thế cho trẻ em năm tuổi vào lớp 1.

Các địa phương tổ chức tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình GDMN và gửi báo cáo về Bộ.

Tăng cường các biện pháp chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ vùng dân tộc thiểu số, đảm bảo tất cả trẻ mẫu giáo dân tộc thiểu số được chuẩn bị tiếng Việt trước khi vào lớp 1. Chú trọng chỉ đạo các cơ sở GDMN triển khai thực hiện Chương trình GDMN ở lớp mẫu giáo ghép theo tài liệu hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tiếp tục thực hiện các chính sách ưu tiên trong giáo dục đối với trẻ khuyết tật học hòa nhập theo quy định tại Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH quy định về chính sách giáo dục đối với người khuyết tật. Chủ động linh hoạt tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục, hỗ trợ trẻ khuyết tật. Huy động tối đa trẻ khuyết tật học hòa nhập và tạo điều kiện để trẻ khuyết tật được học hòa nhập có chất lượng.

Tiếp tục lồng ghép, thực hiện hiệu quả các nội dung giáo dục tích hợp trong thực hiện Chương trình GDMN: giáo dục an toàn giao thông; giáo dục bảo vệ môi trường; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả; giáo dục bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, hải đảo; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng chống thảm họa thiên tai đảm bảo phù hợp với điều kiện vùng miền và đối tượng trẻ, nhằm giúp trẻ sống thân thiện với môi trường và có những thói quen, hành vi phù hợp để góp phần giảm thiểu thảm họa thiên tai, tự bảo vệ bản thân trong những trường hợp khẩn cấp.

c) Kiểm định chất lượng giáo dục mầm non và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

Các sở giáo dục và đào tạo cần chỉ đạo đẩy mạnh công tác kiểm định chất lượng trường mầm non; tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục mầm non; bồi dưỡng đội ngũ đánh giá viên đáp ứng yêu cầu kiểm định; đảm bảo 100% số trường mầm non hoàn thành tự đánh giá trong đó có 35% số trường được đánh giá ngoài đạt chuẩn cấp độ 1 trở lên.

Phát triển số lượng và nâng cao chất lượng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia. Phần đầu trong năm học, mỗi tỉnh, thành phố tăng ít nhất 1%, toàn quốc có ít nhất 35% số trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

5. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Tiếp tục chỉ đạo rà soát thực trạng và nhu cầu đầu tư xây dựng trường lớp, cơ sở vật chất, ưu tiên các nguồn vốn từ các chương trình dự án và các nguồn thu hợp pháp khác để đầu tư xây dựng đủ phòng học phù hợp với thực tế của địa phương, đảm bảo cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu thực hiện PCGDMNTNT.

Các địa phương rà soát, mua sắm, bổ sung tài liệu, học liệu, đồ dùng, đồ chơi, đảm bảo điều kiện thực hiện Chương trình GDMN bằng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính hợp pháp khác. Đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng đồ chơi trong các cơ sở GDMN; tổ chức triển lãm theo khu vực và trao giải cho các tập thể và cá nhân đạt thành tích cao (sẽ có hướng dẫn cụ thể).

6. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non

Tập trung đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL) và giáo viên mầm non (GVMN) đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN và PCGDMNTNT. Xây dựng kế hoạch thực hiện Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập.

Chú trọng bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ quản lý về quan điểm, nội dung, nhiệm vụ đổi mới công tác quản lý giáo dục mầm non. Chỉ đạo bồi dưỡng thường xuyên giáo viên theo Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non (ban hành kèm theo Thông tư số 36/2011/TT-BGDĐT ngày 17 tháng 8 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) và Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên (ban hành kèm theo Thông tư số 26/2012/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 7 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo); phấn đấu 90% trở lên CBQL, GVMN hoàn thành các mô - đun ưu tiên trong chương trình bồi dưỡng.

Tập huấn bồi dưỡng cho CBQL, GVMN kỹ năng, phương pháp tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục, đặc biệt là việc chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ dân tộc thiểu số. Nâng cao năng lực thực hành tổ chức hoạt động giáo dục theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm. Tổ chức tập huấn cho cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán về chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn cho trẻ; tập huấn hướng dẫn chăm sóc, giáo dục trẻ tại các nhóm, lớp mầm non độc lập tự thực.

Tăng số lượng CBQL, GVMN biết ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ, đáp ứng yêu cầu tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn thường xuyên và mô đun nâng cao bằng hình thức e-learning.

Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chế độ, chính sách đối với CBQL, giáo viên và nhân viên.

7. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục mầm non đổi mới đánh giá chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ và đánh giá GVMN theo hướng phát triển năng lực GV, đặc biệt là năng lực thực hành tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ. Đánh giá theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non

Các địa phương không tổ chức khảo sát trẻ 5 tuổi; bảo đảm yêu cầu đánh giá sự phát triển của trẻ theo quy định tại chương trình GDMN.

Thống nhất quản lý hồ sơ chuyên môn trong các cơ sở GDMN theo quy định tại Điều lệ trường mầm non, bảo đảm tinh gọn, hiệu quả, tránh hình thức nhằm giảm áp lực cho CBQL và GVMN.

Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong các cơ sở giáo dục mầm non; các quy định tại Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân, Thông tư số 29/2012/TT-BGDĐT ngày 10/9/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về việc tài trợ cho các cơ sở giáo dục.

Tăng cường các biện pháp quản lý cơ sở GDMN ngoài công lập, bảo đảm môi trường chăm sóc, giáo dục trẻ lành mạnh, thân thiện và an toàn, đặc biệt là các nhóm, lớp độc lập tư thục. Tổ chức các đoàn công tác liên ngành kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động của các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập để có biện pháp chấn chỉnh và hỗ trợ kịp thời.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 20/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 330/KH-BGDĐT ngày 13/5/2015 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT triển khai Đề án “Hỗ trợ, phát triển nhóm trẻ độc lập tư thục ở khu công nghiệp, khu chế xuất đến năm 2020” của ngành Giáo dục. Sở GD&ĐT phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ các tỉnh/thành phố xây dựng lộ trình triển khai thực hiện Đề án năm 2015 và giai đoạn 2016 - 2020.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, trang bị các phần mềm hỗ trợ cho công tác quản lý.

8. Công tác tuyên truyền về giáo dục mầm non

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền về giáo dục mầm non, tăng cường công tác phổ biến và hướng dẫn các cơ sở GDMN thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN; phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức phù hợp; huy động các nguồn lực đầu tư cho GDMN, đáp ứng nhu cầu phổ cập GDMNTNT và phát triển GDMN của địa phương.

Phối hợp với trung tâm học tập cộng đồng tổ chức tuyên truyền về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo nhằm tạo sự thống nhất, đồng thuận, của cha mẹ trẻ và cộng đồng với nhà trường.

Nơi nhận:

- Như trên (để t/h);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Các đơn vị có liên quan (để p/h);
- Website Bộ GD&ĐT;
- Lưu: VT, Vụ GDMN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Nghĩa